TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 163/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 06 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các điều 211, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 217/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Chí T**, sinh năm: 1991.
Địa chỉ: Số 179, tổ NDTQ số 03, ấp TH, xã TT, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Chị **Trần Thị Hồng V**, sinh năm: 1994.
Địa chỉ: Ấp LH, xã LT, huyện BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ không T, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T. Anh T và chị V thống nhất thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Anh T và chị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị V không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh T và chị V có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Chí T và chị Trần Thị Hồng V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Chí T và chị Trần Thị Hồng V không có con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh Nguyễn Chí T và chị Trần Thị Hồng V không có tài sản chung.

- *Về nợ chung:* Anh Nguyễn Chí T và chị Trần Thị Hồng V không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Chí T và chị Trần Thị Hồng V có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010548 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã TT;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân